TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **229**/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 13 tháng 05 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1323/2019/HNST ngày 30 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị T1 , sinh năm 1988

Ông Nguyễn Ngọc Trường, sinh năm 1984

Địa chỉ: 174/14 T3, phường T4, quận T5, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường có hai con chung tên Nguyễn Ngọc Bình M, sinh ngày 03/01/2014 và trẻ Nguyễn Ngọc Minh T6, sinh ngày 09/09/2016. Hiện nay trẻ Minh đang sống chung với ông Trường và trẻ Thanh sống chung với bà T1 nên khi ly hôn hai bên thỏa thuận ông Trường nuôi trẻ Minh và bà T1 nuôi trẻ Thanh. Bà T1 và ông Trường không cấp dưỡng nuôi con qua lại cho nhau. Thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng

nuôi con của bà T1 và ông Trường phù hợp với quy định tại các điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3]Về tài sản chung: bà T1 và ông Trường xác nhận không có

[4] Về nợ chung: bà T1 và ông Trường xác nhận không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường nộp, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do bà T1, ông Trường đã nộp theo biên lai số 0020368 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 341, quyển số 02/2012, ngày 07/11/2012 do Ủy ban nhân dân Phường T3, quận T4, Thành phố H cấp cho bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường không còn giá trị pháp luật kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: ông Nguyễn Ngọc Trường trực tiếp nuôi con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Bình M, sinh ngày 03/01/2014. Bà Nguyễn Thị T1 trực tiếp nuôi con chung là trẻ Nguyễn Ngọc Minh T6, sinh ngày 09/09/2016. Tam hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà T1, ông Trường do hai bên không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung : Hai bên xác nhận không có

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Ngọc Trường nộp, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do bà T1, ông Trường đã nộp theo biên lai số 0020368 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND Phường Tân Qúy, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Giang).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Cương